SỐ THỨ 1624 — NGÀY THỨ SÁU 14 AVRIL 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LÉGAL INDOCHINE

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

HANOI

	Một năm.	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Mẫu quốc và các nước thuộc địa Pháp	6$00	3.00	1.50	0.50
Ngoại quốc	6$30	3.20	1.60	0.55
Nhật-bản, Trung-hoa và Xiêm	6$30	3.20	1.60	0.55
Nhơn-dân Pháp-Pháp, Tây-ban-nha-quốc	6$00	3.00	1.65	0.60
Ngoại-quốc	9$00	4.50	2.25	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. BERNHEIM
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$10 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1$80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nói về lễ cấm nên bảo-tồn cổ-tích

Mỗi khi qua nơi danh đô đại-áp, thấy cái cảnh phồn-hoa rực rỡ mỗi ngày mỗi mới lạ thêm ra thì trong lòng vui sướng biết bao. Vui sướng về cái gì? Vì theo cái trình-độ tiến-hóa của loài người không tiến thì tất thoái. Nếu trong một dân-tộc mà trình-độ đã thoái thì rồi có ngày duyệt-vong, bởi vậy cho nên người ở đời lúc nào cũng cần phải theo cái mục-đích « mới » mà tiến hành. Hai chữ *cấu tân* là cái lẽ đương nhiên vậy. Tuy nhiên, lại cũng có đôi khi đạo qua những nơi dấu xưa cảnh cũ là những nơi vết tích của ông cha cụ kỵ mấy trăm nghìn năm đời đời kiếp kiếp đã gây dựng tài-bồi còn truyền lại cho đến ngày nay, thì trong khi đi đứng vô tình, những cái đó cảm xúc vào giác-quan ta một cách rất thâm-thía, xui khiến nên vô hạn cảm-tình, làm cho mất ta không thể những qua mà phải gượng trông vào đây, trí ta không thể làm lơ đi mà phải cố nghĩ vào đây, rồi tự biết ra rằng cái quốc-hồn thiêng liêng bất vong bất duyệt kia có lẽ đều kết-tụ ở những nơi ấy, hình như nhắc bảo ta rằng đây là mệnh mạch tinh-thần của các người phải giữ gìn lấy, chớ nên khinh thị mà nỡ để cho mai-một đi, các người còn muốn là các người, thì cổ tích đây là một cái gốc quan-hệ lâu dài của các người đó, há lại không nên bảo-tồn lấy hay sao?

Xem như vậy thì đủ biết rằng: Ta đã biết yêu cái mới là hay, thì ta cũng chớ nên coi cái cũ là dở, cho là không thích-dụng mà không quí. Ta phải nhân theo cái cũ đó mà mở mang cái mới kia, có dung-hợp được hai cái đó thì sự thành lập của xã-hội của quốc-gia ta mới thực được là vững bền vậy.

Nói đến đó ta lại tự hỏi rằng: Ta có cổ-tích không? — Có. — Ta có bảo-tồn được không? — Không nỡ nói rằng không, nhưng thực là ít-thấy! — Sao vậy? — Chỉ vì cân-tính của người mình từ xưa mà nhất là người ngày nay ai đó đang háo-hức về cái phong-trào mới, không ai biết đến cái cũ là hay, cái gì cũng cho là dở, muốn những rập qua cho khuất mắt mà ham cầu những cái mới lạ cao xa, khiến cho người thức-giả phải lo lắng ngậm ngùi sợ cái ngọn chưa nẩy nở ra mà cái gốc cơ hồ tiêu-duyệt hết.

Nhà nước Đại pháp truyền bá văn-minh mới ra khắp thế-giới, mà lại có ý giữ-gìn văn-minh cũ của nước người, nên bảo-hộ nước ta ngày nay, khai hóa cho ta thực đã hết lòng, mà giữ gìn cho ta cũng là hết cách, mà nhất là cổ tích của ta thì lại càng chú trọng lắm nữa. Ấy thực là một điều quan-hệ ta đáng nên mừng lắm thay! Như ít lâu nay Chánh-phủ có tổ-chức một hội *Bảo-tồn cổ-tích*, có quan chánh giám-đốc trường Bác-cổ làm hội-trưởng. Cái chủ-nghĩa sâu sắc mầu nhiệm biết chừng nào. Lại như năm ngoái đây, quan Khâm-sứ Trung-kỳ cũng thông tư cho các quan thủ hiến trong hạt, phải bảo tồn các nơi cổ tích, dẫu trong đó phần nhiều là cổ-tích của người *Hời* xưa, nhưng cổ-tích ấy cũng không phải là không quan-hệ với ta mà không bảo-tồn được.

Nước ta là một nước văn-hiến cổ ở trong Á-đông này, các đứng tổ-tôn ta đã gây dựng ra biết bao nhiêu là những cái cơ-sở đáng nên tốt đẹp vững vàng, làm cho có được ngày nay cho ta, dẫu trải bao phen sao dời vật đổi, sông lở núi mòn, không tránh khỏi được cái cuộc xoay vần của con Tạo, nhưng con cháu còn, đất nước còn, thì những cái cơ sở tốt đẹp vững bền ấy cũng còn, không khi nào đến nỗi mai một hết cả. chỉ cốt ở ta nay biết giữ gìn làm sao cho còn được đó mà thôi. Nói về những cái cổ tích thuộc về những cơ sở ấy thì xin trước cứ một vài nơi có quan-hệ to-tát đến cái tinh thần vận mệnh của quốc dân ta thì không đâu bằng nơi Văn miếu ở Hà-nội ngày nay. Ấy đó chính là cái gốc mở mang văn-hóa, cổ-nhân đã hết sức vun trồng, đã từng kết nên những cái hiệu-quả tốt tươi xinh đẹp mà ngày nay coi đã già cỗi rồi. Cái cổ tích ấy thế nào, bản báo đã có nói rõ ra trong hai kỳ trước mới đây, và lại hiện nay chánh-phủ đã giao cho trường Bác cổ coi giữ, thì lo gì mà chẳng bảo-tồn được. Lại như một ngọn núi Hùng, tôn-lăng của đứng Quốc-tổ nay còn vòi vọi như xưa, là vì mấy năm nay các bậc quan, thân, sĩ, thứ đã ra sức tu chỉnh, khiến cho mười tám đời nước cũ lại hiện ra trong vùng núi Tản, sông Đà, một đàn con cháu rồng tiên nhờ đó mà còn biết nhớ đức tưởng công, sinh lòng báo quốc. Lại như Hát-môn đền cũ, cái uy linh hai vị *nữ anh-hùng*, hãy còn phảng phất trong nơi cây cỏ um tùm, mà ngày nay còn để lại cho chúng ta một đoạn quang-vinh trong lịch-sử. Xưa nay vì cái lòng sùng bái hoạ phúc của thổ dân đây, mà nghìn thu miếu vũ, khói hương chưa đến nỗi lạnh lùng. Những nơi cổ-tích còn bảo tồn được ấy thực là vẻ vang cho ta nay biết ngần nào.

Nhưng ngoài ra còn nhiều nơi cổ tích, chánh-phủ nay mới từng lưu ý đến, mà quốc-dân ta xưa nay thường những ỷ ỷ lại, chính những nơi ấy quan hệ cũng không phải là nhỏ, nơi còn nơi mất, đều có ảnh-hưởng rất sâu xa. Nay xin lược cử một vài nơi ra sau đây, chắc-lỗ tai con mắt của quốc-dân mình, phần nhiều đã từng biết. Hoặc là những dấu tích của các đứng anh-hùng hào-kiệt đã từng dựng nên những công-danh sự-nghiệp ở trong đất nước này, cái tiếng thơm còn truyền trong sử sách đỏ xanh, mà thực thì dấu thơm đã cùng với cỏ cây mà cùng nát. Kia như một dãy Loa thành, công ai xây đắp từ xưa, trông cái thế-lực hùng-cường đã từng lấy trong một thời ấy biết là bao, thế mà nay trải bao thế kỷ cái sự-nghiệp lớn lao ấy chỉ còn lại mấy đoạn đất gò-ghề lồm-chồm, rờ-rạc lơ-thơ. Nào cung điện đâu? nào lầu các đâu? ra vào chỉ thấy mấy kẻ điền-phu giẫm-lão cày bừa hết xướng trong đó mà thôi. Ngoài nơi ấy lại còn biết bao nhiêu những nơi khác, hoặc có quan-hệ đến văn-học, luân-lý, phong-tục, mỹ-thuật và tôn giáo cũng đều chỉ còn lưu lại cái tiếng không ở trong miệng đôi ba người cổ-lão nói ra, dẫu có muốn xét tìm cho ra cũng không biết đâu là gốc tích. Giản-hoặc cũng còn đôi ba nơi, nhưng đều bị tăng giải mưa dầu, hay bị những kẻ vô huyết-tính ra tay tối tân, làm cho cái bàn-sắc cũng mỗi ngày mỗi biến đổi đi dần, người sau thăm viếng cũng chỉ trông đó ngậm ngùi mà tưởng tượng mơ hồ, có khi nửa tin nửa ngờ, không dám vội cho là xác thực. Nghĩ thực ngán thay! Mà thực đáng tiếc thay!

Nay ta muốn bảo tồn những cổ-tích đó, nhưng cách bảo tồn ra làm sao? Đã đành nhờ có chính-phủ lưu tâm đến cho, nhưng tự mình cũng nên chú-ý đến. Ta đã biết tinh thần riêng mạch của ta ở những cái đó tức là ta sống về đó, thì sự bảo-tồn là trách-nhiệm của ta. Vậy ta phải nên qui miễn như là qui miễn cái thân ta. Và cách bảo-tồn ấy cũng không khó, miễn là đừng phá hoại hay đừng thay đổi cho mất cái bản-sắc đi đó mà thôi, khiến cho được cùng với non sông đất nước được lâu dài, từ trước tới nay đã mấy mà còn, thì từ nay đến nghìn muôn năm về sau sao cho còn được mãi cái cơ sở ấy. Vì lẽ đó mà những nhà du-lịch rộng trong khi đến nước nào, ngoài cái mục-đích xem xét công việc hiện thời thì mục-đích khảo sát cổ tích cũng là cần lắm. Người ta có thể đem những cái cổ-tích mà xét đoán cái trình-độ hay độ thịnh suy, trước làm sao mà sau rồi lam sao đó. Cho nên người ta nói cổ-tích của một nước tức là cái lịch-sử xác thực, theo đó mà xem xét thì không gì đúng bằng. Như nước Ai-cập xưa kia là một nước văn-minh sớm hơn hết, trải bao lâu nay phải chịu thua kém; chỉ vì trong nước còn bảo-tồn được cổ-tích văn-minh mà còn đai-đẳng được đến ngày nay; người ta cho là nước ấy sẽ có ngày lại phục-hồi được cái văn-minh cũ, mà có lẽ hơn xưa nữa. Xem như vậy mà ta càng tin cổ-tích có quan-hệ sâu sắc biết chừng nào.

Ta lại xem như các nước văn-minh ngày nay, trăm sự cái gì cũng nết sức cẩu thả được mới, thế mà về phần cổ-tích nước nào cũng lấy làm gia bảo tồn, nào đặt trường Bác-cổ ở trong nước, nào đặt hội Khảo cổ để đi xem xét các nước ngoài, cũng vì là biết rõ cái lẽ quan hệ ấy cả. Người còn thờ không chỉ là ta bây giờ. Nhà nước Bảo-hộ đã có lòng vì ta trông nom giúp, thì ta há lại không biết tự ta vì ta mà giữ gìn lấy ru? Điều đó ta thực xin đính chúc hình hướng mà cầu nguyện vậy.

N. T. C.

Âu châu điện tín

HAVAS

Paris, ngày 12 Avril 1922

Việc nước Hoa-kỳ

Nước Pháp, nước Anh, nước Bỉ đã phúc lại nước Hoa-kỳ rằng ba nước ấy đều bằng lòng việc nước Hoa-kỳ đòi giá lại tiền phí-tổn về việc trị bình ở miền Lai-nhân.

Cuộc hội-nghị Gênes

Tại cuộc hội-nghị Gênes hiện đã đặt các hội-đồng để bàn coi mọi việc; nhất là hội-đồng kinh-tế do quan Colrat chủ-trương.

M. Rathenau muốn xin hội-đồng bàn đến cái vấn-đề bồi-thường, nhưng Liệt-quốc không ưng cho bàn đến nữa.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 13 Avril 1922

Quan Giám-quốc Millerand tại Maroc

Quan Giám-quốc Millerand đã tới Fez. Khi ngài tới nơi nhân-dân nhiệt thành hoan-hô. Có quan tri-châu là đại-biểu, và viên giáo-trưởng là thân thích của quốc-vương xứ Maroc cùng là các nhà thân-hào đến nghênh tiếp quan Giám quốc. Quan Giám-quốc có nói ngài đến thành Fez, ngài rất lấy làm vui lòng. Đoạn ngài tiếp các viên hội-trưởng các hội về đạo Hồi, và các hội khác. Quan Giám-quốc tiếp M. Aitkitari là một viên giáo sư trù-danh tại trường Cao-đẳng ở Fez.

Bỉ-hoàng tại Pháp

Bỉ-hoàng đã đến thăm bảo-tàng viện ở Versailles. Có M. Périate là quan coi viện ấy đi chỉ dẫn cho ngài.

Cuộc đấu-xảo ở Venise

Ngày khai cuộc Đấu-xảo Vạn-quốc lần thứ ba ở Venise hoãn đến ngày 4 Mai.

Chánh-phủ Quá-kích ở Géorgie

Việc tuyển cử của chánh-phủ Quá-kích đặt ra để kén hội viên sung nhập hội-đồng Xô viết các chánh đảng đều đề-chả không ai ứng cử cả.

Cái vấn-đề Tiểu-á-tế-á

Các chánh-phủ của Đồng-minh liệt-quốc có nhắc lại chánh-phủ Athènes rằng chánh-phủ ấy chưa phúc lại bức thư của Đồng-minh ngày 27 Mars về việc khôi-phục cuộc hòa-bình ở Tiểu-á-tế-á. Các chánh-phủ ấy lại bị lệnh cho các viên chánh-ấy-viên ở Constantinople phúc lại chánh-phủ Angora. Nguyên chánh-phủ Angora có yêu cầu: Hy-lạp phải rút quân ra khỏi miền Tiểu-á-tế-á, mà lại không cam-đoan rằng xin ưng thuận những điều khoản của Đồng-minh.

Việc xứ Tunisie

Ở Tunisie vẫn có tin đồn rằng quốc-vương Tunisie định thoái vị Thành phố vẫn yên ổn như thường.

Quốc-trái Đại-Pháp: 3%/57,75. — 4%/1918/63,25. — 5%/1915 — 1916. 78. — 5%/1920 92,75. — 6%/1920 94

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch-sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyền-tình bể ái ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết!

Lời đàn bà

Làm thế nào cho được phúc?

Hai tiếng « được phúc » là một câu nói của người đời ai cũng thích nói đến, mà nhất là chị em trong nữ-giới ta hằng ngày ai cũng sốt sắng về những sự cầu cho được phúc. Cái đó thực phải, sống ở đời mà vô phúc thì cũng như không vậy.

Nhưng dám chắc rằng: Ai cũng nói phúc, thế mà thử gạn hỏi *thế nào là phúc?* Và *làm thế nào cho được phúc?* thì phần nhiều người không nẫu. Bởi không hiểu cho nên thường làm sai cái mục-đích, ấy có khi có kẻ vì thế mà cầu phúc lại thành ra cầu họa, nghĩ thực thương thay!

Nghĩa chữ « *phúc* » rất dễ mà nói ra cho đúng được rất khó. Cứ theo cái lòng thường mà nói, thì giàu sang sung sướng là phúc, làm của nhiều con là phúc, danh giá vẻ vang là phúc; mà có lẽ nói đến thế là gần đúng rồi, thường chẳng còn biết nói thế nào được nữa, có khác chăng nữa chỉ khác về cái lẽ lớn nhỏ thực giả làm sao đó mà thôi, Ôi! Quả những cái đó mà là phúc thật, thì thảo nào mà người đời ai cũng lăn lưng mà cầu cho được phúc. Nay ta lại cứ xem cái việc làm phúc của người đời thì không nay có được phúc không? Mà những kẻ đã được ấy có phải là phúc thực không?

Cứ như câu phương-ngôn của ta thường nói nôi nhau: « *Biết-tội đâu mà tránh, biết phúc đâu mà tìm* » thì hiểu ra rằng phúc không phải là vật có thể tìm ra được, nếu có thể tìm mà được, thì tất là tranh cướp nhau, mà kẻ nào khỏe có lẽ được cả. Chỉ vì không biết đâu mà tìm cho nên khó, khó cho nên phải làm. Mà gọi là làm, cũng chỉ cốt ở ta phải châm làm hết bổn phận đối với thân ta, suy rộng ra đối với nhân-quần xã-hội nữa, nghĩa là ta muốn cho thân ta có phúc, thì ta cũng muốn cho nhân quần xã-hội cũng có phúc ấy.

Vậy thì nói làm phúc nghĩa là làm nên phúc. Ở đời này ai cũng biết làm phúc, mà chỉ khác nhau ở cái lớn nhỏ thực giả đó mà thôi. Thí dụ như: Làm lấy ích lợi riêng cho một thân mình, thì là phúc nhỏ; cũng cái ích lợi ấy suy ra làm cho khắp cả mọi người thì là phúc lớn. Còn như phúc thực là mình chỉ chăm về nghĩa vụ mà làm không nghĩ gì lợi hại, không quản gì hơn thiệt, mà phúc tự nhiên có. Nếu trong lòng không muốn chỉ vì gẫng gượng mà làm hay vì mua chuộc cái tiếng khen mà làm, thì là phúc giả, đã giả thì không bao giờ được phúc mà cái họa nó theo rong.

Nói thế mà em lại phân nàn cho người mình mà nhất là nữ-lưu ta muốn được phúc mà không biết đường làm phúc. Kể ra có người dám vứt tiền trăm bạc nghìn mà làm phúc, nào phải là nhỏ; có kẻ tâm tâm niệm niệm thực lòng mà làm phúc, nào phải là giả, thế mà phúc vẫn không được là tại làm sao? Vậy nay thử xem cái cách làm phúc của chúng tôi nào thì đủ rõ: Tại-ra phần nhiều làm những cái phúc vô-ích cả, dan cứ như một việc kẻ đói rét đầy đường có ai bảo nên cứu giúp hay góp nhau lập viện mà thu nuôi thì chưa có mấy người dám bỏ ra nửa đồng kẽm, thế mà ai nói đến kia phá nọ thì thi nhau lễ bái tốn kém mấy cũng không từ. Việc trước mắt chẳng làm, đi làm những sự không đâu, sao gọi là biết làm phúc, mà phúc bao giờ cho được. Chị em ơi! Sách có chữ « *Tự cầu đa phúc* » nghĩa là tự mình tìm được phúc, vậy thì phải cầu ở đâu, chỉ gửi hỏ mình làm hết nghĩa-vụ của mình, thì tức là có phúc vậy. Nhân độ này là cái mùa bà con ta đương háo hức đi cầu phúc, xin tỏ vài lời, dám mong ai đó nghĩ lại cho nhẫm như xưa.

Thôn-nữ, Lương-thị-Hiền.

Âu châu thám-hiểm-đội

(Tiếp theo)

Trên bức hải-đồ đã có ghi chép rằng phía nam *Thái-bình-dương* có hai cái đảo lớn, tức là đảo *Minhoătla-tri* (Nimrods) và quần đảo *Bạc-cai nhĩ-đê* (Dongherty Islands). Nhưng chỗ ấy có những đảo ấy hay không thì thật chưa ai biết chắc. Kai mấy trăm năm về trước, có người đi bắt cá kinh nói là đã từng trông thấy có một cái đảo ở chỗ ấy, mà về sau thì lại chẳng ai trông thấy nữa. Ngày nay nếu tìm ra được rằng chỗ ấy quả có cái đảo ấy, chứ không phải là khi trước người ta trông thấy bằng *sơn ma ngộ-nhận đâu*. Có người nói: « *Nếu chỗ ấy mà đặt một sở vô-tuyến-điện thì rất tiện lợi.*

Cái tàn tinh-thần về sự thám-hiểm thật bắt đầu khởi tự ông *Tư-cốt-đắc* (Captain Scott). Lần thứ nhất ông đi về *Nam-cực*, không phải mình được điều gì. Lần ấy ông thuần thị là một cái tinh-thần mạo hiểm, rồi cứ thẳng hướng nam mà đi, cuối cùng hỏi có mục-đích gì cả. Đến sau ông nhờ có sự cổ-lệ về khoa-học, bấy giờ mới lại đi thám hiểm lần thứ hai. Cái tinh-mệnh ông đã chịu thiệt thòi ở trong khi lữ-hành lần thứ hai ấy. Nhưng ông đi thám hiểm về *Nam-cực* lần ấy đã tìm thấy được nhiều thứ cốt thực để hóa thành đá, xem thế đủ biết rằng: *ở Nam-cực* trước khi chưa thành ra băng-đương, nguyên vẫn là một chỗ có nhiều giống sinh-vật, đó là một cái vấn-đề trọng yếu cần phải phát minh vậy.

Hiện nay các nhà thám-hiểm mục-đích đều không giống nhau: Có người chuyên vị trí-thức; có người chuyên vị thực-nghiệp; có người muốn đi tìm vật-sản hữu-dụng để mở mang sự lợi ích cho nhân-dân. Hồi tháng tám năm trước ông *A-khắc-lai* (Carl Akeley) có tìm thấy một cái mỏ than đá ở về địa-phương đường xích đạo châu *A-phi-lợi-gia*. Cái mỏ than đá ấy thực là một thứ mỏ than tốt nhất hạng ở về địa-phương ấy. Hồi trước ở về đông nước *Bất-lợi diên-kỳ-á* (*British Guiana*) trong cát có lẫn vàng vụn. Đã một lần có một người đi đãi cát mò vàng, bỗng tìm được một viên kim-cương-thạch. Từ đó khiến cho nhiều người lại chú ý về chỗ ấy muốn đi tìm mỏ kim-cương.

Ông *Hân-khắc-nhĩ đôn* đi thám-hiểm về *Nam-cực* cùng ông *Bô-lợi* (Colonel Bary) đi thám-hiểm về núi *Ai-lai-tư-thác* đều là chú-ý nghiên cứu về địa-lý-học. Phàm những địa-phương nào mà người trước đã có nói đến thì muốn đi đó xét tình-hình cho được kỹ lưỡng xem ra làm sao. Còn những người đi thám-hiểm để đào tìm vật-sản như mỏ dầu-hỏa, mỏ than đá, và đi đó tìm mỏ kim-cương như ta vừa nói ở trên thì đều là chú ý nghiên cứu về thương-nghiệp.

Ngoài ra lại còn những người chuyên vị khoa học mà đi thám-hiểm,

Dự Án Bảo Tồn Di Sản Văn Hóa Phi Vật Thể Việt Nam (67-74) - Trần Huỳnh Chiếu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

nữa như các ông bác sĩ đi khảo-sát về Úc-châu. Gần đây biết bao nhiêu là thám-hiểm đội tổ-chức đi thám-hiểm, lúc đến xem ra phần nhiều là chủ-ý về một thứ thuần-lý khoa-học, hình như không quan hệ gì đến nhất-ban nhân dân cả. Nhưng kỳ thực có nhiều điều lắc đầu thuộc về thuần-lý khoa học, mà đến sau đem ứng dụng về đường thực-tế, lại thành ra một điều trọng-yếu rất quan-hệ cho nhân dân vậy. X.

VĂN UYỂN

Đề Hùng-vương tổ-miếu

Hùng-sơn ai khéo mở mang ra,
Lễ bái đền đâu bằng Tổ miếu nhà.
Đất tiếp bờ-cõi đời nói-giống chả,
Trời riêng một cõi nước non ta.
Dân hai nhăm triện trông lên rõ
Nước bốn nghìn năm nghành lại xa.
Kỷ niệm hội này coi rõ lắm.
Nức lòng bay nhẩy sức quên già

Bình-phong

Đánh thức người ngủ say

Thức dậy sao anh ngủ mãi hoài?
Việc đời gánh gác để cho ai,
Hy mê vật mộng con vui thú,
Mà chân lại nghe cái chuyện đời?

Thơ cho bạn làm ký rượu

Lênh đênh chim nỗi biết bao khi,
Mặt cướp hai lần lại vỡ tì
Có nhẽ đồng tiền pha nước lã,
Hay là nó bạc nó ra đi!

Lạc đường

Một bước xa nhau hóa dặm trường,
Những là dầu dãi mấy phong sương
Thần thơ non nước tình lai láng,
Đất khách bằng khuâng luống đoạn-[trường

Xuân-giang, Tô-thị Mậc

Nhớ nhà

Năm canh lắc dạ bàn hoàng,
Càng ai gợi ải khác can-tràng bấy nay.
Dặm ngàn cách rỏ nước mây,
Bằng khuâng như dại như ngây canh [trường.
Hồn quê lại lái khôn lường,
Tình riêng gửi đám mây hàng xa xa.
Một mình dưới bóng hàng-nga.
Nước non nhà cũng càng ta chia sầu.
Ô cây xanh ngả mội mau
Càng nhìn càng nhớ, để hầu đã nguôi!
Lúc sao vui vẻ nói cười,
Gio sao thơ thẩn quê người, chiếc thân.
Nhớ khi gió gác giờ sân,
Một nhà sum vẩy dần dần quê hoè.
Nhớ khi ngồi mát bóng tre,
Nghe ve kêu thảm thiết nghe ve kêu rền.
Nhớ khi giấc bướm bên trên
Bên nôi ý Nữ nguyệt con thuyền đạo chơi
Lênh đênh đến nẻo xa vời
Dưới làn nước bạc, trên giời xanh xanh
Nhớ khi làng thắng mọ mình,
Đầu non lần bước, gặp ghềnh đá chen.
Xa trông kia giếng nài liền,
Kia lòng nước bạc, con thuyền ngược [xuôi.
Nghĩ con chín khúc bồi hồi,
Bán khoản thông những đứng ngồi không yên.
Thôi đành lấy gượng làm quên,
Sách đèn thuyện tập, ơn trên có ngày!

Nguyệt thanh, Ngô-ngọc-Kha

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quản xin cảo-ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quản, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quản cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ lầm kiếm. Xin các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thêm quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quản không biết ai mà trả lời.

Bản báo đặc điện

Viên phóng-sự riêng của bản báo tại Điện-biên-phủ có điện về như sau này:

Điện-biên-phủ 14 Avril

Hồi 9 giờ sáng hôm qua, những người ở gần nhà thương, bất thình-lình nghe thấy một tiếng nổ to như tiếng súng. Hỏi ra thì cái thùng rượu mạnh 90 phân bị nổ vì một thùy khám bộ là M. Đào-xuân-Điều vô ý đánh điêm gần thùng lửa. Lửa bắc cháy lan cả vào mình thầy khán lộ lấy bông tuột cả đa, hồi bốn giờ sáng hôm nay là thế.

Dư luận Nam-kỳ

Lễ quan hôn tang tế của ta

chẳng những bại điều tiết tôi của bại đến phép vệ-sinh nữa

Nước nào dân nào cũng có cái lễ giao tiếp nhau trong việc quan hôn tang tế là cái lễ thường có của con người ở đời; hoặc cộng lạc hoặc phân ưu nhau đều do cái cảnh ngộ.

Trong bốn cái lễ kể trên đây đối với dân ta từ xưa nay lại là cái lễ quan-thiết với tâm-lý lắm. Bởi luận lễ hôn quan là lễ vui mừng hỉ-hạ, chung cộng nhau, chúc mừng cho nhau, hết ngày nọ, đến ngày kia, tiệc dọn ê hề, chén thù chén tạc, chẳng kể là giờ khắc nào, là thời-buổi nào; thế là cái lễ vui sướng về vang của phong-tục ta vậy. Kia chỉ như cái lễ tang tế, là cái lễ bi-thống của con người, không gì bằng nữa. Cứ theo cái lễ sẵn có của ta xưa nay, thật cũng trang nghiêm lắm, song dân ta phần nhiều không cố đến cái lễ mà hay theo cái tục: đã hay rằng: « tang tế thì trí kỳ ai » tỏ tắc trí kỳ nghiêm » mặc dầu, nhưng mà cũng cứ giữ theo cái tục quen lệ cũ hoài vậy thôi; việc hỉ quan chẳng nói chi, làm đến việc tang tế, thì cũng giữ chỉnh mình là người đãi khách, làm cho khách vui lòng đó là trọn vẹn cái lễ phải của mình ở trong tang gia thậm chí khuynh sản mà rinh-rang trong cuộc tang-tế. Dân ta đã quen cái tục lấy rỗi, nên chi thường trong bằng bối hay quyền thuộc xảy có sinh ra cái đám cử ai, thì sai ai trong ông cũng nói thầm rằng mình phải đến phân ưu, ai trí sinh gả điều, trí-tử giả ai » thật là cái lễ nên trọng lắm đó. Song, nghĩ ra cho chín, thì cũng phải vậy; tuy nói rằng mình đi phân ưu mà kỳ thực là giúp đỡ dự tiệc vậy. Bởi, thường cái đám cử ai của ta cho là cuộc báo hiếu của phận làm nhân-tử chẳng những cùng tế linh-hồn, chung dịp lời loẹt đó là đủ, mà nấy còn giết bò giết lợn tiếp đãi thân bằng ngày đêm không ngớt làm cho vừa lòng khách phân-ưu, thế là chọn niềm tang chủ trong cuộc báo-hiếu đối với nghĩa thân mình. Ngày nay đã thành cái phong-tục dường không cải được của dân-tộc ta vậy.

Trộm nghĩ, lễ hôn-quan tang-tế của ta, cứ sách mà luận, thật cũng cái lễ thanh-lịch không đến nỗi gì quê-tục, mà đàn ta phần nhiều là do tục không do lễ cho việc gì của mình làm đó, tất là theo sách vở thánh-hiền cả nên chi một rồi mười mười rồi trăm trăm rồi nghìn, lâu đến ngày nay, dường đã thành cái phong tục cứng khư không cạnh cải gì được. Bởi thế mà nhà giàu có chừng nào, là càng phiền phức hết sức đến khuynh-sản mà càng nghĩa thân, mới cam lòng nhân-tử; bằng chẳng thế, thì phải bị miệng đời cười chê rằng một người tiếc-tài, một người bất hiếu v.v... với ông; à cha mẹ là một đấng tạo-thành gia-ơn chiếp để cho mình.

Ôi! Bởi hiểu lầm cái cần: « Sự tử như sự sinh, sự vong như sự tồn » mà cốn cái nông nỗi rộn ràng coi xử trong tang-lễ, làm mất cả cái quý-giá êm-đềm lịch sự của cái câu « tăng tắc trí kỳ ai, tế tắc trí kỳ nghiêm » trước đây.

Bà rằng thờ người thác như thờ người sống, thờ người mất như thờ người còn, cái chủ ý là bảo người dầu cha mẹ có mất đi nữa phận làm con cũng phải ghi để tấm lòng tôn kính mến yêu cũng như thuở còn sống vậy: nói tắt, là bảo mình chớ quên nguồn cội. Thế mà ta lại — bao nhiêu cái nghĩa sự sanh sự tồn cũng đề dành đến đáp trong cái ngày sự-vong sự-tử đó thôi! — không giằng-mình hai cái trên lấy, là người xưa bảo mình phải trọng cái nghĩa sự-sinh sự-tồn. Nếu nói rằng người xưa bảo « thờ thác như thờ sống, thờ mất như thờ còn. » cho nên khi cha mẹ lâm-chung, ta phải thờ cho đúng bực, ta phải cúng tế cho rình-rang, thế là làm con trọn đạo

Phải, tấm lòng làm con đối với cha mẹ khi vẫn cảnh thế là có hiếu. Nhưng mà sự báo hiếu đó là hiếu lễ », không phải là chánh đáng. Nghĩ thử coi, còn cha mẹ còn sinh-tiền ta có do bốn chữ sự sinh sự-tồn mà làm tinh tang như thế không? — Thật không. Đâu có ngày nay giết con bò ngày mai giết con lợn, mỗi bữa ăn của cha mẹ ta phải kiểm soát và cho chực như thế vậy. Suy thế, thì đã thấy ngày sự sinh sự-tồn của ta kỉ không bằng sự-vong sự-tử: song mà sự-vong sự-tử cũng chẳng qua làm ra giả-cuộc một bữa vậy thôi, nào có được trường cửu! Thế thì ta đã biết việc xa-xỉ, phiền phức trong tang lễ của ta đó, là do sự hiểu lầm mà ra vậy. Tưởng ta nên nghiệt-cứu cái câu sự-tử như sự-sinh, sự-vong như sự-tồn đó lại, để giặt phận làm con cho cha mẹ buổi sinh-tồn, nhờ công-dức cha mẹ khi mai-một, tấm lòng ghi chạm sự cung-kính yêu mến — đâu cần chẳng mấy cũng như nhau — thì mới chẳng sai-lạc cái nghĩa chánh-đáng trên đó; chẳng những chẳng sai-lạc cái nghĩa chánh-đáng mà lại khỏi khuynh-gia bại-sản, can-hệ đến tiền tài cai công sáng tạo của cha mẹ mình nữa.

Đây xin bàn qua việc hôn-quan tang-tế của ta, lại còn quan hệ đến phép vệ-sinh ở sau này:

Cho hay rằng việc hôn quan tang tế của ta, cái chủ nghĩa của chủ là thiết-đãi, sự tới lui của khách là dự-tiệc: nghĩ ra mới đáng làm chủ thiết-đãi một đàng làm khách dự-tiệc, mà trong sự thiết đãi và dự-tiệc của ta, ta vẫn bỏ cái phong-tục của ta không có gì khác và hay-kỳ gì cả; kẻ tới người lui bết bàn nấy đến tiệc no, bỏi bếp đâu bỏ tay được với trăm trăm nỗi bỏi chẳng chừng. Bắt-cứ là cuộc vui hay cuộc buồn ở ! miễn chủ sẵn lòng thì ta vui bừng, cho sao! Nhìn cảnh-trạng, có phải cơn bấy giờ: Kẻ bỏi bếp gặt-gù dưới trò táo, khách phán-xu say ỉnh ỏng trước tiệc bàn, ấy chăng? Xét cho kỹ, cái lễ của ta như thế đẹp hay không đẹp? Nhưng, ta bắt luận việc đẹp cùng không đẹp, còn vẫn lo cho phép vệ-sinh là: Kẻ ngày nay sang ngày no người nhọc sức nhàn ăn dưới bếp, kẻ vì tình dự-tiệc trên bàn, ăn uống không chừng, tới lui tạp nạp, đối với phép vệ-sinh, còn gì hại bằng!

Hiện nay ta xử vào cái thời-đại văn-minh, ta đã trông thấy cái lễ giao-tiếp dãi-đãng trong cuộc hôn-quan tang-tế của ta xưa nay là cái hại về phép vệ-sinh, ta nên hoán-cải ấn lấu, bỏ hẳn cái tục xấu đi nghiên cứu cái lễ tốt lại, thì chẳng những khỏi xa-xỉ vô ích, mà lại không lỗi với cái tiết-độ của phép vệ-sinh buổi này. Xin hãy cố-trong cho

(L. T. V.) T.T.

VIỆC HANOI

Quan Toàn-quyền về qui-quốc. — Quan Toàn-quyền Maurice Long và qui quyến cùng quan cai-trị Châtel Chánh văn phòng ngài, quan thủy-quân đại-úy Delorme là quan bầu ngài đã xuống tàu *Amboise* ở Saigon chạy sáng hôm nay về qui quốc.

Bản quán có lời kính chúc ngài cùng gia quyến và các quan thượng lộ bình an và khi về đến Đại-pháp qui-thể ngài lại được bình phục như thường.

Ngày quan Thống-soái tiếp khách — Quan Thống-soái cứ những ngày thường thì tiếp quan khách buổi sáng từ 9 đến 11 giờ.

Hội-đồng Chánh phủ thường-trực. Sang hôm 13 Avril, phủ Toàn-quyền ở Saigon có đặt phiên Hội-đồng chính phủ kỳ thường-trực. Dự hội đồng có quan phó Toàn-quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ quan Khâm-sứ Trung-kỳ, quan chánh sở Tài-chính, quan chánh sở Công-chính quan chánh sở Thương-chính quan Thủy-quân đô đốc, M Foray hội-trưởng Hội-đồng quản hạt, M. Bergier hội-trưởng hội Thương-mại Nam-kỳ M. Labaste, hội trưởng Hội-đồng Canh nông Nam-kỳ, ông hội-trưởng Hội-đồng Canh nông và Thương-mại Trung-kỳ. Quan phó Toàn-quyền Robin làm chủ-tọa. Hội-đồng xét cả thảy 58 việc.

Trước khi giải tán, quan phó Toàn quyền có đọc mấy lời chúc mừng quan Toàn-quyền Maurice Long vượt biển bình an và trong khi ở bản-quốc sẽ được mọi sự như ý. Quan phó Toàn quyền thay mặt cho tất cả nhân dân Pháp-Việt mà chúc quan Toàn-quyền chóng trở lại thuộc địa. Sau hết quan phó Toàn-quyền có thay mặt Hội-đồng chính-phủ mà chúc mừng quan Khâm-sứ Baudoin đã được cử lên chức quyền Toàn-quyền và quyết với ngài rằng các quan chức ai nấy đều trung-tín và tận tâm với ngài.

Một lễ phát thệ trọng thể. — Như ơn bản quán đã nói trong số báo trước, sáng hôm nay hồi 10 giờ, tòa Thượng - thẩm đã họp để quan hưởng-lý Toussaint làm lễ phát thệ Quan chánh thứ nhất Delprat ngồi chủ tọa, bên hữu có các quan cố-vấn Adamolle, Nizet, Guiselin, quan Tổng-đốc Lê-trung-Ngọc, bên tả có quan cố-vấn Pratx, Brifaut, Notais đe Narbonne, quan Tổng-đốc Trần-văn Thông, đồng trước về bên tay trái thì những viên lục-sự ngạch Thượng-thẩm ngồi. Quan thống-sứ Mongaillot, quan Thống-soái Blondlat, quan Tổng-trưởng Tư-pháp Habert, các quan tòa ngạch Sơ-thẩm, các quan thủ hiến các công sở, các quan binh các thân hào trong thành phố, các luật-sư, các viên chức ngạch Tư pháp cùng các quí phu-nhân đến dự lễ đông lắm. Người đến xem cũng đông. Lại có một đội lính Sen-đầm đến đàn áp cùng với hai viên trưởng tòa ở trước cửa tòa có bảy những chậu cây trồng rất uy nghi.

Các quan quen vị rồi thì tòa cử các quan cố vấn Brifaut Guiselin và các quan phó chưởng-lý Abor, Collet vào rước quan Chưởng-lý Toussaint ra làm lễ phát thệ. Trước khi ngài làm lễ thì quan phó Chưởng-lý Bourayne đọc một bài diễn văn ca tụng đức tính, công trạng của ngài và nói ngài không những là một quan tòa có giá trị mà thôi ngài lại là một nhà văn-sĩ có tiếng nữa. Quan phó Chưởng-lý Bourayne đọc dứt lời thì quan Toussaint làm lễ, rồi tòa mời ngài lên ngồi ghế Chưởng-lý. Khi ngài đã yên vị thì quan chánh thứ nhất Delprat đọc một bài diễn văn nhắc lại những công trạng của quan nguyên Chưởng-lý Vacher và quan nguyên Chánh thứ nhất Mansanecal và chúc tụng đức tính của quan Toussaint. Đoạn rồi đến ông luật-sư Bona thay mặt các luật-sư đứng nói vắn tắt mấy lời chúc mừng ngài đã được cử làm chức chưởng lý. Rồi ông luật sư Bona đọc nói dứt lời tại ngài đứng lên đọc một bài diễn-văn rất dài, trước hết ngài cảm ơn quan Thuộc-địa Thượng thư Albert Sarraut và quan Toàn-quyền Đông pháp Maurice Long đã cử ngài về trọng nhậm chức Chưởng-lý. Sau ngài cảm ơn quan Phó chưởng-lý Bourayne, quan Chánh thứ nhất Delprat đã chúc tụng đức tính của ngài và tất cả các quan chúng các ông trong-sự đã tỏ lòng thân ái đến đông đủ dự lễ của ngài. Đoạn rồi, ngài nhắc lại những công-nghiệp của các quan chưởng-lý trước và xin biểu đồng tình với các quan lo lắng các công việc cho hết bổn-phận để làm vẻ vang cho nước Đại-pháp tại cõi Đông-pháp này. Đến gần 11 giờ thì tòa giải tán.

Cuộc chợ phiên giúp xã Hauviné. — Chiều thứ ba vừa rồi hồi 5 giờ Hội đồng sẽ chúc cuộc chợ phiên con (kermesse) giúp xã Hauviné đã họp tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý, có quan Đốc-lý Mourroux làm chủ-tọa.

Hội-đồng bàn xong thì nhất định đến ngày 14 Mai thì mở cuộc chợ phiên này, vì nhằm vào ngày quốc-dân Đại-pháp kỷ niệm bà Jeanne d'Arc. Hội-đồng chọn ngày ấy là vì hai lẽ: Một là để các viên hội có đủ thời giờ mà xếp đặt cuộc hội cho được hoàn toàn. Hai là ngày hôm ấy hội Khai-trí có họp đại hội-đồng, người trong hội ở các tỉnh về đông thì sẽ giúp cho cuộc hội chợ phiên này được nhiều thêm.

Bàn về chỗ lập chợ phiên thì Hội-đồng định lấy nhà hát Tây, vì đó đã hai lần mở hội rồi, một lần khi Hoàng thượng ngự giá Bắc tuần và một lần nữa lập vào ngày tháng chạp năm kia giúp nhà thương bà phước Antoine. Cũng có ông trong Hội-đồng muốn mở hội tại trường Hội-chợ thì dựng được nhiều nhà bán hàng, nhà làm trò hơn, song lại phải phòng xa về trời mưa chăng, vì trong tháng tư tháng năm này, mưa thất thường lắm. Vậy mở tại nhà hát mà có gặp trời mưa thì cũng không can chi, có đủ chỗ cho người ẩn được. Bởi vậy Hội-đồng phần nhiều ưng định mở hội tại nhà hát. Nhà hội-quán của hội Khai-trí cũng với những vườn ở chung quanh cũng là nơi tiện việc mở hội lắm. Bởi vậy theo ý-kiến quan Đốc-lý thì Hội-đồng định hẳn rằng đến tháng 10 hay tháng mười Tây này sẽ mở hội Khai-trí mở giúp một cuộc chợ phiên nữa mà ngày sẽ định sau.

Có một bà trong hội Đào-thập-tự (Croix Rose) xin cho các cô con gái trong hội ấy đến ngày chợ phiên này được phép đi quyên tiền, giúp cho hội Đào-thập-tự song le Hội-đồng không thuận như vậy, nói rằng số tiền thu được trong cuộc chợ phiên này phải để riêng cho xã Hauviné là con nuôi của thành phố Hanoi hiện nay đang cần đến nhiều tiền để khôi phục lại những sự tàn hại trong mấy năm chiến tranh, còn hội Đào-thập-tự mà có muốn bán những hoa giấy xanh lấy tiền thì nên làm vào lúc Nhà-thờ rước kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc hoặc là lúc điểm binh ngày 14 Mai này.

Mấy việc ấy bàn xong rồi thì quan Đốc-lý nhờ các ông các bà trong hội mỗi vị giúp một việc, người trông nom việc gửi các rạp người trông nom việc gửi bán các đồ chơi, đồ quà tại chợ phiên vân vân. Bàn mãi đến 7 giờ tối mới xong

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN

Hỏi ở phố Bông-Khánh; số 33

3136

Cuộc diễn-kịch giúp xã Hauviné —Tối hôm qua, tại rạp hát Tây đường Đồn-thủy, hồi 8 đến kịch của ông Ng-vĩnh-Lan đã khai diễn giúp xã Hauvi ở bản « Tây-sương-tân-kịch » của ông Vũ-đình-Long soạn theo bản dịch bộ T.T T.S.T.K. của ông Ng.-đỗ-Mục

Cuộc diễn kịch đó, quan Đốc-lý Mourroux làm chủ tọa. Ngài và qui phu nhân có đến chứng kiến hôm qua. Trong phòng coi hát của quan thống-sứ thì có quan Bồng-lý Ponlin phủ Thống-sứ và quan cai trị Alberti chánh văn-phòng quan Thống sứ. Quan Thống-soái lại cho mượn ban nhạc binh đến trỗi giúp cho được thêm long trọng.

Người đến xem hôm qua cũng khá đông. Bản báo xin nhắc lại rằng: đến tối thứ bảy này thì hội diễn-kịch ấy lại hát một buổi nữa lấy tiền giúp hội Hợp-thiện và trường Thể-dục ở đường Huế. Đợi xong buổi hát tối thứ bảy, bản báo sẽ nói về cuộc diễn-kịch này.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

No 5

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Ra-ôn thấy cách tiếp đãi lạnh-lùng mà quá cận kẻ ấy thì cũng bơi xác động, giọng nói cứ dần dần hạ xuống. Đức-ông không biết rằng sự đó tại mình nên lại sinh ra lo sợ. Đức-ông tiếp lấy phong thư của *Công-tế vương* mất nhìn ngơ ngác, bóc ra xem như bóc một phong thư phần nghịch Đức-ông đọc thư không muốn cho ai trông rõ nét mặt, nên mới quay về phía khác. Bức-bà thì nhìn theo từng dáng điệu của Đức ông, mà cũng lo lắng chẳng kém gì Đức-ông vậy *Ra-ôn* không thấy hai ông bà chủ ý đến mình nữa thì được rảnh rang đôi ở tứ mới dùng đồ mà lúc mất nhìn qua ửa sổ xem những vườn hoa cây cảnh phía ngoài. Thời nhiên trực-ông mỉm cười một cái thơ chẳng khác mặt trời mọc, mà nói to rằng:

— Ô, này, vui vẻ thay, qui-hóa thay bức thư của Thân-vương Điện-hạ, Đức bà thử đọc coi.

Cái bàn ăn rộng quá tay Đức-ông không với được đến chỗ Đức-bà ngồi. *Ra-ôn* mới tiếp lấy thư mà đưa bộ, công-tử làm như vậy một cách rất có duyên. làm cho Đức bà vui lòng, mà bao cho một lời cảm ơn thật êm tai. Đức ông phán bồi tử-tước rằng:

— Hầu tôn-ông đã biết trong thư có những gì?

— Bẩm đi. Được ông Thân-vương trước chỉ sai ngu-hạ đến tâu bầm với Đức ông, sau Điện-hạ mới ngữ lại mà cẩm mật thảo.

Đức-bà rằng:

— Cứ này tốt thật, nhưng ta đọc không ra.

Quốc-công rằng:

— Phiền *Ba la gia-luân* tôn-ông tuyên-đọc để Đức-bà nghe.

— Phải phiền tôn-ông đọc hộ.

Ra-ôn mới tuyên đọc bức thư, Đức ông lại chú-ý nghe lắm nữa. Trong thư có mấy hàng chữ sau này:

« Bẩm Đức ông,

« Thanh-hương ngự-giả ra chốn « biên thùy, hầu Đức-ông để bề tin « Tuánh-thượng sẵn làm « thanh-hòn; « mà trong cuộc ngự đa này, thánh-« thượng lại ban cho ngu hạ cái vinh-« dự chinh đốn việc hành-trình. Ngu-« hạ đã biết rằng Thánh thượng lấy « làm vui lòng mà ngự ở *Ba-loa* một « bữa, nên mới dám xin Điện-hạ được « phép đánh dấu vào qui-điện làm « chỗ dừng chân. Vì nếu điều này « gặp quá, mà có phiền nhiễu gì cho « Điện-hạ, thì xin Điện-hạ cứ ngỏ ý cho « viên sứ giả đây là một nhà quý-phái « thì tùng cứu ngu-hạ tên là *Ba la-gia-luân* tử-tước. Việc hành-trình « này còn là tùy ở Điện-hạ để giá « ngự qua *Ba loa*, hoặc qua *Vân đồn* « hay qua *Rồ mồ ran-tình*. Ngu hạ « dám mong rằng bức-ông sẽ chuẩn « lời xin của ngu-hạ và biết cho ngu-« hạ vẫn một lòng mến phục trung « thành với bức-ông và chỉ muốn « làm vui lòng Đức-ông vậy »

Đức bà phán rằng:

— Còn gì quí hóa cho bằng nữa!

Trong khi tử-tước đọc thư, thì tức-bà đã lấm phen đưa mắt hỏi ý bức-ông, tỏ Đức-bà lại phàn-nàn, không phải một điều giữ kín nữa:

Thánh-thượng ngự-giả đến đây!

Đức-ông cũng phàn rằng:

— Cho tôn-ông hay lời ta mà cảm ơ tấm lòng qui-hóa của Thân-vương Điện hạ, và tâu với Điện hạ rằng ta rất biết ơn Điện hạ vì đã nghĩ đến cho ta một điều vui-vẻ ấy.

Ra-ôn cúi vái, Đức-ông lại hỏi:

— Bao giờ thì Thánh-thượng giá ngự tới nơi?

— Bẩm Đức-ông, chắc chiều nay thì ngự giá tới nơi.

— Như vậy thì nếu ta trả lời thế khác, thì lỗi phúc đáp của ta đến nơi sao kịp?

— Bẩm Đức-ông, ngu-hạ được lệnh tức tốc chạy về *Bồ-ran-cy*, để truyền lời phúc đáp ấy cho tên trạm, rồi người ấy lại tức-tốc chạy về tâu với Thân-vương.

— Vậy ra Thánh-thượng đã tới *Ô-liên* ?

— Bẩm Đức-ông, gần hơn. Giờ chắc thánh-giá đã ngự đến ấp *Mang*.

— Triều-đình cũng theo phò-giá chớ!

— Bẩm phải.

— Á, ta quên chưa hỏi thăm Đức-ông Giáo chủ?

— Bẩm Đức-ông, Đức-ông Giáo-chủ coi chừng khỏe mạnh lắm

— Hẳn hai vị tiểu thư cháu Đức-ông Giáo-chủ cũng đi theo?

— Bẩm Đức ông, không. Đức-ông Giáo-chủ đã bị lệnh cho *Man-chi-ni* nhị tiểu-thư đi lối *Ba ai*; nhị tiểu thư đi theo bên tả-ngạn sông *Loa*, triển dinh thì trấy bên hữu-ngạn.

Đức-ông bỗng gật đầu hơi quên giữ ý, mới hỏi ít tước rằng:

— Ô lạ! *Man-chi-ni* nhị tiểu thư đời bỏ nơi triều-chính rồi sao?

Ra ôn kin-đáo mà trả lời rằng:

— Nhất là *Ma-ri Man-chi-ni* tiểu thư, bẩm Đức-ông.

Một cái mỉm cười thoáng qua, làm cho sáng-sủa hai bên má xanh-xao của bực Vương-thân cao qui. Đó tức là một vết tích cái tri ham những sự lỗi thói rắc rối thuở xưa Đức ông mới dạy rằng:

— *Ba-la-gia-luân* tốc-ông. Có lẽ tôn-ông không muốn làm việc ta phiền tôn-ông đó. Sứ giả của Thân vương Điện-hạ đã làm cho ta được quá đợi lòng, thôi để ta thân tâu với Điện-hạ.

Ra-ôn cúi vái để cảm ơn Đức-ông cái hân hạnh ấy. Đức-ông ra hiệu cho Đức bà gõ cái chuông để bên phải, tức thì *Thánh Rê-my* công hước vào phòng ăn lại đây những người. Đức-ông truyền rằng:

— Các ngươi, Thánh-thương làm hân-hạnh cho ta mà ngự qua *Ba loa* một bữa. Ta mong rằng Thánh-thượng không phải tiếc cái hân hạnh Người ban riêng cho nhà ta đó!

— Thánh-hoàng vạn tuế!

Các tướng sĩ đồng-thanh tung-hô lên như vậy, *Thánh Rê-my* công ngoài ra lệnh như vậy. Ngọc-tên quốc-công cái đầu có vẻ buồn rầu; suốt đời quốc-công đã phải nghe, đã phải chịu nghe cái tiếng « Thánh-hoàng vạn-tuế! » nó chạy ngang trên đầu mình. Đã lâu nay, quốc-công không nghe thấy tiếng đó nữa, thì tai quốc-công đã được nghỉ ngơi; vậy mà lúc bấy giờ lại có một vị thiên-tử còn trẻ hơn, mạnh mẽ hơn, trực-tử hơn, riêng ra trước mặt quốc-công thì lại khêu-gợi cho quốc-công có một mối cảm tình mới-mẻ mà đau-đớn hơn trước nữa. Đức-bà vốn hiểu những sự nỗi niềng của tấm lòng tâm tối lắm, Đức-bà mới đứng dậy, Đức-ông cũng đứng dậy theo. Những người hầu hạ trong phòng nhao nhao lên như đàn ong vỡ tổ, quây cả lấy *Ra-ôn* mà bàn bạc, Đức-bà thấy vậy thì gọi *Thánh Rê-my* công lại mà dạy ra ngoài mọi người hội-trợ không được vào lòng:

— Bây giờ không phải lúc nói chuyện, nhưng là lúc làm việc.

Thánh Rê-my-công với vàng tế các tướng-sĩ đứng quanh tử-trước ra; tử-trước nhỏ có thể mời ra được phòng ngoài. Đức-bà lại dạy *Thánh Rê my* rằng:

— Ta mong rằng sẽ có người tiếp đãi nhà qui-phái này.

(*Còn nữa*).



ĐỒNG-HỒ
VỎ KÈN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp
Một đồ làm rất kỹ lưỡng, đi xem giờ ban đêm
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Pho Paul Bert, — HANOI
2009

XIN XEM CHO KỲ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có dấn, các-bạch cần bản-lẻ tận khi về mua lai mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ ma lầm ra không đổi được, tại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tin rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

• **Nhà Bản-thuốc Ed Montès** có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà **54 Hanoi.**

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau nước, phải nghề lạnh, phải đau khi quản mà đi chứa thuốc không phải thường, hoặc là đi không chứa chất nào cả nay hỏi những ngươi ở phải đau khi quản đi khám nhiều, hoặc phải đau ở phải ; nay hỏi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên nhớ nay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nguyên tắc. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngươi có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt thiệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn hết.

Hỡi người Nam Việt, nếu cần người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu ai người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì các ông phải đi mời được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 5 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, tùy nặng một thìa xúp, uống một lọ, thì ít lắm khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkidols vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá bạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . 4 f. 45
Độ 6 $ 70 đến 8 $ 80
Sáu lọ. . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (mau-bổ bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rất nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì ghi trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÈS, 54 phố Paul-Bert, Hanoi

Ba người ngự-lâm pháo-thủ sắp đem chớp ảnh. — Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois mousquetaires) mà ông Nguyễn văn Vĩnh bản-quán chủ-nhiệm đã dịch nôm đăng báo trong mấy năm trước và hiện đã in thành sách bán thì nay mai sẽ chớp ảnh tại Hanoi. Những người không biết chữ Pháp, muốn hiểu rõ cả cái phiến ảnh dài lẫy, tất phải đọc bản-dịch mới được. Sách lẫy bán tại bản-quán.

Ngạch chân-ủy — MM Hoàng văn-Tchao, quyền sung chức chân ủy ở Pakha, chân Bảo-thắng và Tạchiên-Phung, quyền sung chân-ủy ở Bakat, chân Thủy-vĩ (Lao-kay) nay được thực thụ chân-ủy ở các bật ấy.

Ngạch nông-chính — M. Lê-văn-Tuyc có bằng tốt nghiệp trường canh-nông thực hành ở Tuyên quang nay được bổ thư ký tập sự ngạch nông-chính Đông-pháp.

Ngạch thừa-phái — M. Lê-phan-Hân, thừa phái hạng năm ở châu Lộc bình (Lạng-sơn) được từ chức kể từ ngày 1er Juillet 1922 và được thăng lên chánh cửu phẩm văn giai.

M. Lê-quang-Khanh, thừa phái hạng năm ở châu Phúc-hoa (Cao-bằng) nay kiêm cả chức lục-sự tại Tòa án đệ nhất cấp ở châu ấy, thay M. Vũ xuân-Tiêu về thư.

Ngạch tuần cảnh.— M. Đặng-văn-Hoành, cựu binh ở Pháp về thi nay được bổ làm linh tuần cảnh ở Kiến an, lương mỗi năm là 112 đồng.

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm thứ năm, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Tiêu tiền thuế Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình tha cho tên Trần-Phiên bị kiện về việc tiêu tiền thuế và 15 tên nữa bị kiện về việc trốn sưu thuế Bản nguyên đơn lên là Ng-Nhạc chống án, Tòa Thượng-thẩm xét ra tên Trần-Phiên có tội, kết án phạt tên ấy 3 tháng tù 10 đồng bạc và bắt phải bồi 130 đồng cho bên nguyên đơn và y án tha phạt những tên kia

Chủ lường càng thợ. — Tên Ng. huy-Hợ m, thợ ở một người tên là Thu ật Lúa. Khi gặt xong cả thì tên ấy bỏ hành bề lối trừ hết cả công, không cho bọn một đồng nào. Người thợ gặt thấy tên ấy qui công, nói lời thôi thì tên ấy lại gỡ thù-đoạn vũ phu đánh bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên ấy 15 ngày tù. 20 đồng về tội hành hung và bắt phải bồi 15 đồng cho người thợ gặt tên là Thu Tòa Thượng-thẩm y án phạt tiền và bồi thường và giảm tội tù cho tên ấy xuống ăn treo.

Tiêu tiền công.— Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Dương-công-Phiên và Dương-Văn mỗi tên 2 tháng tù về tội tiêu tiền của công dân và bắt hai tên ấy phải chia tay nhau mà bồi 288 đồng cho dân làng. Tòa Thượng thẩm y án.

Bành hụng. - Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Trần-Hoằng 5 đồng về tội đánh một người tên là Ng-văn-Khải bị thương và bắt phải bồi 5 đồng cho người bị đánh. Tòa Thượng-thẩm y án

Thu lạm tiền thuế. - Tòa Nam án tỉnh Thái-bình phạt tên Vũ-văn Uyên là lý-trưởng 6 tháng tù về tội thu lạm tiền thuế điền thuế ruộng cả Óp 50 thu những 1p 00 mà chẳng đưa phải lai gì cả. Tòa Thượng thẩm xét xong thấy tội cho tên Uyên vì không đủ chứng cớ.

Ăn cướp — Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Trần Tinh Phạm-Bình Phạm-Sĩ Vũ-văn-Huyên Đặng-văn Cung, cùng văn May. Trúc thc Tục Bùi Môn, Phạm Chem, Phạm ngọc Y. Bùi-Linh Bùi-Pháp mỗi lên 10 năm khổ-sai về tội ăn cướp và tha cho tên Ng-v-Giục vì không đủ chứng cớ. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Tịnh tên Bình mỗi tên 20 năm, tên Cham, tên Sĩ mỗi tên 15 năm, tha cho tên Linh, tên Pháp vẫn án những tên khác.

Bản-quán chủ-nhiệm đi Marseille. — Trong bài hành-trình thứ IV) của bản quán chủ nhiệm đi Marseille đăng ở số báo hôm qua, 13 Avril, có mấy chữ lầm, nay xin cải-chính lại như sau này :

Ở trang thứ hai, cột thứ nhất, có chữ « *Penang* » in lầm là « *Pinang* ». Cột thứ hai có chữ « *trompe* » in lầm là « *tranpe* ».

Vô liêm-sỉ. — Bản-quán tiếp được bài sau này : Tối hôm qua tôi cùng mấy người bạn ở Nam lên đi xem hát ở một rạp kia. Đang lúc Lê-bồ cùng Đen-thuyền trên sân-khấu ngay rìa mối-tình, thì ở dưới này ngay chỗ ông ghế tôi ngồi có mấy người thiếu-nữ học lao xao, trách móc một ghế dưới !

Số là một cậu công-tử kia ngồi ở dưới ghế hay hàng ghế dưới mấy người thiếu-nữ ấy thấy là thờ trán vào mặt, làm cho cái tay ngọc ngà bỗng mất lẫn lẫy khăn nồng giọi mất. Sau công-tử lại cởi cả giầy tây với rất tiết ra một tài thấy nàng kia ra ý gắt gỏng rằng : Chân với cẳng ! con người thế mà vô liêm-sỉ. Mà xem chừng chàng này là một gã vô liêm-sỉ thật !

Tứ-Sơn

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0 $ 80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12
Ai ở xa, xin biết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THANH
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Biết đến bởi nào mới tỉnh. — Bản báo tiếp được bài sau này, vậy cứ nguyên văn đăng báo :

Phong tục tức là cái tinh thần chung đúc của các cá-nhân trong một xứ đất lẽ quê thói đâu đâu là chẳng phải có phong tục ; phong-tục hay dở ít cũng các lăng thật cũng có ảnh hưởng đến cuộc thịnh suy trong một nước. Cũng-vậy ông cha ta ngày xưa để lại cho ta không phải là không hay, song thời buổi nào kỳ cương lỷ, y, và bây giờ lại nhâm vào lúc tân cực xung đột thì phong tục của ta lại cần phải sửa đổi lại cho hợp thời.

Được mấy năm về sau đây, ở đâu cũng đã thấy bàn đến mấy chữ cải-lương hương chính.

Nói cải thay mới là việc rất khó vậy tất phải nhờ đến thế lực quan phụmẫn, nhưng cũng cần phải nhờ có công tâm của bọn kỳ hào nữa thì kết quả mới mong được viên mãn.

Như làng Yên-thái (Hưng) chúng tôi đây, từ xưa đến nay vẫn là một làng văn vật trong huyện Hoàn long song vì phong tục vẫn còn chưa ra khỏi cái vòng hủ khuê vì những người học thức phần nhiều còn bận công kia việc khác, nên chính sự trong làng nhiều khi thất ý như lay mấy ông kỳ hào sắp đặt ?

Gần đây, dân làng rục rịch cải lương, may được có mấy ông hôidồng trị-sự dân vào cử ra có công làm, trong hai năm nay nhất thiết cứ công-nhà việc làng đề mưu tinh những gì đều công ích cho dân. Tuy lẻ việc công ích vẫn chưa có gì là hiển hiện ra trước mắt, song lẽ hại cũng đã trước nhiều. Kỳ giả là người trong làng, viết đến đây, không thể khỏi g dừng bút mà cảm phục và ngợi khen ấm lòng của các ông đã chẳng quản khó khăn mà theo đuổi mục đích lợi cho dân.

Song các ông kỳ hào xem vẫn còn say đắm về nẻm xôi miếng thịt, thấy thế lại mang lòng ghen tị, nào nói cạnh nói gần xui giục dân em để phá đồ hội-đồng hàng xã, họ vẫn muốn phân vị thành phe thành đảng chẳng có thế, vừa hôm 15 tháng 3 này, họ lại tụ sự ra tế lễ tiên hiền, nào mổ bò, nào trống rong, cờ mở, chèo bát linh đình trong mấy hôm trời, cái món tiền vô ích nay kẻ cũng khá to, giá để vào tiền công quĩ thì lo gì công ích lam chẳng nỗi ? Ôi lỗ g thành thì nên nhang bát nước chẳng đổ. lợ là phải thương tâm cả g bỏ, chẳng qua là họ muốn nhơ d p để bàn các ngôi thứ trong làng mà thôi. Ôi ! b ết đến bao giờ cho dứt ?

Còn như các ông trị-sự, tôi khuyên các ông đừng có ngã lòng nản chí, nên các ông cứ lấy thế hay mà xin cứ tài công việc trong làng bỏi rối biết bao! Hiu chi cảnh thành xin các ông cố gắng lên, cho trước là khỏi phụ lòng ông phó thác của quan trên, sau nữa cho bỏ công mong mỏi của dân em. Mong lắm !

P. V. lai cảo.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Rước dân. Đến tối thứ bảy 15 Avril, bỗi » giờ sẽ có cuộc rước đèn Đam khởi hành từ đi ốc-lý và đi qua những đường sau này :

« uoàn Faux Fauve, Brié e de l'Isle, Paul Bert, Amiral de Beaumont, Henri Rivière Garnier, Republique,Égrier, rồi về đến trại Bonet thì giải tán.

Chết đuối. — Sáng hôm kia, khi 7 giờ, có một đứa con Khách lên là Po-Yuong lên 4 tuổi ở trong thuyền số 469 ngã xuống sông Tam bạch mà sáng hôm qua, tức 6 giờ, bố nó là chú Á lở mới tìm thấy xác

Tia tàu. — Tàu *Angkor* chứng 19 Avril thì đến Saigon và 24 Avril thì tới Haiphong.

SƠN-TÂY

Đá bóng thi — Đến chủ-nhật 16 Avril này hồi 1 giờ, nếu không có sự gì ngã trở thì hội Hắc long của các viên tòng sự ở Sơn-tây sẽ đá thi với hội đá bóng của Hình tây ở chùa Thông, lại khu đất cạnh nhà-hương. Lần nay chắc mọi người sẽ được hưởng một cuộc vui hơn mọi lần, vì hai bên có đánh cuộc với nhau, bề bên nào thua thì phải chịu phí ăn trong lúc chơi và ngày hôm đó có một vài người lại đánh cuộc tiền với nhau nữa

Bên hội Hắc long có những ông này :

Goal : Giám ; Arrières ; Nghiêm, Lâm ; Demis : Messonnier, Long, Tân ; avants : Toán, De Rango, Kiều (capitaine) Tôn. Ngọc.

SƠN-LA

Bớt được một. — Có một ngày kia ở ngã chiều trời, chúng tôi rỗ nhau đi sân bãi, vừa tới nơi Vàng-cải ở xã Quang huy, chưa Phù yên (Sơn-la, cụ đang đi vơ vẩn ở sườn núi, khi trông thấy chúng tôi, thì nó giương hai con mắt nhìn nhe nanh ra, chúng tôi liền gọi súng lên bắn một chập, nó vội chạy ngang vào một cái hang đá Sau chúng tôi bỏ hoảng anh em chúng bạn lại đặt vậy ra ba mặt nã súng cho một một chập thì nó chết ngay, Nghe đâu người Xá bị chết hôm 15 Mars trước đây cũng bị cọp cọp cái này ăn thịt đó.

Cẩm-phúc-Thọ, lại cảo.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Chết đuối. — Một đứa con gái nhỏ quê ở Huế, cha chết sớm, phải theo mẹ vào xứ nước mặn làm thuê mà sinh phại một bộm đi lên về đi qua làn Thổ-sơn, muốn cho lanh, không đi đường quan, lại đi bằng bến lối qua một cái khe nhỏ, chẳng may bằng chân, chới với trong khi vẫng vẻ, không ai cứu, phải chịu chết, mẹ ở nhà trông ngóng nỗi ngày mỏi vẫng, không thấy con về liền đi tìm vẫn đến khe ấy, thấy đứng vẫng nước rã trong rõ ràng đứa con mình chết nằm ngay đơ ra đó.

Thôi một dầu mà than khóc thêm thay ! Thân thấy tình cảnh ấy si mà c ẳng động lòng thương xót !

Sợ kẻ trộm — Một anh kia đi qua con đồng Ấ-cực đang khi đêm tối thấy một thằng cất trộm lúa, trong bụng đinh là lên để dọa cho. Thằng trộm thấy, liền nhắc lên bỏ chỉ lấy vào mặt mà đe rằng « Hễ làm thanh đi, hớ tao cho sống, mà là lên thời tao đất lưỡi. Anh kia nghe nói khiếp vía cái đầu chạy thột mạch về đến nhà không nói với ai một điều về chuyện ấy. Mãi về sau đến 6, 7 ngày mới nói chuyện cho ai nấy đều biết

Gan nhột chỉ mà to quá !

TAM-QUAN

Tàu bay — Ngày 5 Avril là những cuộn thăng ba A-nam, ở của Tam quan, trời tí anh, sóng lặng con nhà biển đi đánh cá đông lắm, xem cái quang cảnh buổi mai rất đẹp: trời biển mênh mông bát ngát, chẳng biết đâu là cùng, nào ghe thuyền qua lại, nào chài lưới xúc-xao, chiếc đương ở trong gành núi chèo ra, chiếc ngoài biển chèo vẻ, sóng bỏ lao xao, ngọn bỏ khoan nhặt, mặt trời mới lên, ánh sáng còn êm chiếu xuống nước làm cho trời in nước, nước in trời, rõ rang một bức ranh sơn thủy hữu tình, khen ai khéo họa

Kỳ giả đương say mê vì cảnh, bỗng nhiên nghe tiếng kêu « vù vù » đau một góc trời kia, ngảnh lại nhìn thì thấy hai con chim ở xa xa trong trong cửa An uê bay ra (1).

Thiên lý đương làm lụng trong xóm, nghe chẳng bỏ công việc chạy ra ngoài bãi biển mà xem xem gì ? Xem hai con chim, khi bay, còn xa nhỏ nhỏ, chưa lấy rõ, nhưng khi đã lấy to lớn nhìn hai con chim « vù-

(1) Cửa An - đi cách cửa Tam-quan 12 kilômét.

bằng (1) đương cặp kè nhau, vừa bay vừa kêu, vang trời, vang đất, tiếng kêu không ngớt, nghe rất oai nghiêm hùng-dũng nghiêm nhiên ra hai vị « Thần tiên » ở đâu trên trời bay xuống vậy. Bay qua Tam-quan rồi lượn thẳng qua núi mà bay ra Sa-huỳnh Quảng-ngãi

Trong bọn đi coi, có người nói rằng lão bảy tám chục tuổi, cũng lụm cụm, chống gậy đi xem, ngó quanh, ngó quất mà chưa thấy được gì, kỳ giả liền chỉ cho cụ xem, chưa được nên phải đồng hồ thì hai chim đã bay đâu mất. Ông lão gia cả nghe người ta nói đùa, cũng tưởng là chim, thở dài mà rằng : « chim chi mà tó lạ như vậy ! thay là chim Đại-bằng chăng ? Nên quả vậy thì e cũng có cái điềm gì lạ !

Thưa cụ đó là cái « điềm văn-minh » đấy. Nước ta có hạnh phúc lắm mới có « điềm » này. Thuở xưa đến nay, chỉ nghe nói những là « Thăng-thiên độn địa giá vũ đăng vân ». . . thiệt nghĩ cũng là ảo-vọng cả mà cũng vì cái ảo tưởng ấy, nên biết bao nhiêu người cứ mơ mộng. . . đã không lịch cho nhân quần xã hội mà lại hại nữa, rồi hòn trời trách đất, sinh ra cái lòng chán kiếp, chán đời . . ! Từ khi có thứ chim nặng bay sang nước Tamà ông phi-tường Mat-bút Marc Pourpe coi nó mà bay lên đầu — đến nay thì đã làm cho cái ảo-tưởng ấy tiêu diệt lần lần. Nói thế thì chắc cụ đã rõ rằng thứ chim mà người ta nói đâu đó, là « Tàu-bay » đấy thôi ».

Ông già bật cười mà hỏi lại rằng : « Thế thì không biết tàu bay đi đâu đó ? Trời ôi ! Tài quá ! — Thưa, đó là quan Nguyên - soái Bio diat và quan Năm Dreba-lleule ở Saigon đi tàu bay ra Hanoi Hai Ngài bữa qua ở Saigon bay ra Phan-rang ăn cơm mai ở đó rồi bay ra Qui-nhơn ở lại nghỉ Ở Qui-nhơn khi mai nẫy 6 giờ bay đi Huế mà bẫy giờ mới hơn 7 giờ đã đi đến rồi. — Đáng khen thay cái tài đặc biệt của người qui quốc ! Người thông minh tài trí lại làm đến nước văn-minh nghĩ lại nhân người mình mà . . . song giá có nghe người ta nói ở ngoài Bắc-kỳ và ở trong Nam-kỳ, người Nam-Việta cũng có nhiều ông nhờ ơn Qui-quốc tập luyện mà cũng đã có danh tiếng về nghề « Tàu bay » nẫy, phải không ? — Thưa cụ có ạ

Nửa đời lời xem đồng-bỗ đã tỏi gió đi làm kỳ giả chào ông lão mà đ, trong lòng nửa mừng nửa tủi, mừng cho nước nhà gặp hội văn-minh, song lại ngậm ngùi vì cảm chuyện tinh cờ của ông lão mà tải cho người dưới chín suối . . . ! Nào ông Đỗ hữu-Vị trong Nam, ông Cao đắc-Minh ngoài Bắc, trong lúc bốn biển trời thanh, năm châu song lặng sao hai ông không ở lại mà hưởng cái cuộc thái-bình với đồng-bào ! Song anh hùng tử khí-hăng nào tử, cái tinh-thần sáng láng ấy, cái lòng trung nhiệt vô song kia, nghìn năm đành t ồng về vang, còn ghi chép trong sử-xanh để làm gương cho Nam-giới nước nhà. Qui hồn thay !

Minh-chương : Lê-Tràng.

TOURANE

Lớp học nữ Việt và tiếng Việt của các qui quan. Chiều theo nghị định ngày 15 Mars 1922, ông giáo Lê-quang-Ngoạn dạy lớp nữ trường Pháp-Việt Tourane, được cử vào dạy lớp nữ Việt và tiếng Việt của các qui-quan ở trong Nam-quan-ải.

(1) Trong trí ấy thấy hai cái vật to đen đi chầm, rồi sau ai tăng dần, to gần đặt là cái tàu chạy to lớn mà ở.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SÂN-NHIÊN

Tối thứ sáu :
PHỤC THỦY NAN THU
(Nước đổ xuống đất khó bốc lại đầy)

Tối thứ bảy :
HƯƠNG LỬA BẾN DUYÊN
Tích hát này thực là một tích khókhăn, đã kì, nỗ, ai, lạc, vui trò từ đầu đến cuối — Chỗ cười pợ gặp phải cơn đỡ hơi ; ái-phê đe lại trường thợ hoạn chữa khỏi, — thật lắm chuyện buồn cười không thể nhịn được.

Ngày chủ nhật :
Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật :
NGỰ NHÂN TOÀN
TRUNG HIẾU
Là một tích tuồng bản-hội chưa diễn lần nào ; bạn hát thì tài với nhau mà diễn tích này Tích này nói về một nhà thuyền chài mà giữ được trung hiếu lưỡng toàn, thật cũng đáng khen, đáng kính.

Tối thứ hai :
NGỰ-NHÂN TOÀN
TRUNG HIẾU
(Hồi cuối)

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 12 đến thứ ba 18 Avril 1922

Ba buổi ban ngày nghỉ xem vẽ chỉ chớp tối 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

" MATHIAS SANDORF "
tích làm 9 hồi
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ SÁU

FRÉJUS
Hội nhà binh cùng thể thao của lính xứ Sénégal

LA CIGARETTE
Phi n ánh mỹ thuật dài bốn đoạn theo tích của J. de Jason có đề Germaine Dulac soạn cảnh và M Signoret cùng Mme Andrée Brabant đóng trò

Từ 1er Avril giờ đi
Ng y nào cũng có nhực, chỉ trừ ... hát ra chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

Số giày nói 223

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng riêng « M. a-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lối đám cưới. Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Miên

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tây ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tích cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gặt, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150
Phụ-quán cũng có giây nói, trực tiếp với chính-quán

Đã số hóa bởi Trung Tâm Lưu Trữ Quốc Gia IV và Trung Tâm Số Hóa Tư Liệu Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tuổi mà người đàn-bà phải công lưng — 45 tuổi



GIỜ VỀ GIÀ

thì thường hay váng đầu, tức hơi, chóng mặt, luôn luôn, đau thận, đi táo, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì những chứng ta máu lại càng hay có. Khi ấy nên uống thuốc điều hòa mà các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là:

Dépuratif Richelet

rất công-hiệu trong những bệnh đã kể ra trên này. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong những bệnh sau này: đau xương, tứ mạn, ở các khuyết-quản và các tiểu-bệnh ngoài da như là hắc-lào, mạn con các nốt mẩn, vân vân. Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp to và các hàng thuốc vặt.

Bảo hiểm cũng công hiệu

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CÓ BÁN: vải, đồ len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ vẫn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.

3078

HỐI PHÁP-THƯƠNG VĂN-TẢI

Số 7, cạnh trường T-piện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. 2.800 $00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

3205

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu mai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực-hại bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì nó làm cho hao mòn như giống của chúng ta: Kỳ là bệnh nào mòn cho bệnh ấy người ta thường không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau đến dần nó làm cho yếu các phế-tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh sau mòn rày chắc là mắc phải.

Tây thuốc dùng thuốc Dragées Rabuteau (thứ đầu mai) Dùng thuốc này thì thấy mạnh, sức lực lại khỏe mạnh, càng-ngày lại muốn làm ăn như thường, ăn uống ai-miễn, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ đáng vài lọ Dragées Rabuteau, thì không còn sợ gì bệnh nào mòn nữa.

Ở các hàng bán thuốc to đều có bán cả.

2804

XE NHÀ AI HỒNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Mới có Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao-xu

Giá rẻ.

Xin mua mau kẻo hết.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, có giấy thử đàn mẫu

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiên

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:

Các thứ thuốc nước dùng lo-kíp để tiêm vào da như thuốc bỏ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc cao SIROP PECTORAL đặc-có, số mũi.

Thuốc cao chỉ người lớn càng được thôi

Thuốc lậu hiệu NONYÈS

thuốc nắng = 2 $ 00 là 30 viên

thuốc thụt = 0 $ 90 một chai

Thuốc này chuyên trị: chứng kinh-nguyệt không đều, hay lắt khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau lưng, già con, nếng thuốc này đi sau nếu lấy lại màu tốt trong mình đó sau này.

Gouttes « METHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu: bán đa-nghề, mỗi một không muốn làm thực gì: dùng thuốc này hay lắm!

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đau bổ-thực: Kinh-nguyệt không đều, hay lắt khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau lưng, già con, nếng thuốc này đi sau nếu lấy lại màu tốt trong mình đó sau này.

BÔ BUỘC THUỐC

(có bông sẵn và vải băng) — DƯỢC-HỌC

BÔ MÔ-SÉ

Kính-lúp, đồ-đinh, thuốc-bình hiệu LUMIÈRE và JCUGLA và giấy-lau, thước Ditrer.e và thuốc Brounre

Bán-cuộn và bán-buôn

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DẺRÊ »

0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc này rồi thì nên uống thuốc nước cho thật ngọt! Dùng thuốc khác rồi càng cần phải uống thuốc này thì mấy chốc khỏi liền được! Thuốc này rất hay, rất quí: nó chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn 1litre. Giá có $ 2 00 mà thôi.

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu SÁO THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong

Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định

Tàu BỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phố-lại (Sept Pagodes), Lâm.

Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.

Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Bonguy.

Tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải sắp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Cát-phòng

Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9

TÉLÉPHONE N° 201 3011

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

ĐƯỜNG TÊN LÝ ĐI CHỢ BIỀU

Ở đây TÊN LÝ chạy nối 3 giờ chiều sáng sớm chuyển xe lên-lên thứ nhất ở Bến-thủy và 5 Yên-Lý.

Ở CHỢ-BIỀU (Phố-Qui) đi hết 1 giờ nhiều đến ga Yên-Lý vừa kịp chuyến xe lên về Vinh và Bến thủy.

ĐƯỜNG VINH VỀ HÀ

Ở VINH đi hết 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lên vào Huế.

Ở ĐÔNG HÀ ra hết 3 giờ sáng sớm khi chuyến xe lên về Vinh ra Huế.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ tháng tám tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Qui và Phố-Qui ra ga Yên-Lý. Ở Phố-Qui có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho hãng-ty chở, tính giá phải chăng.

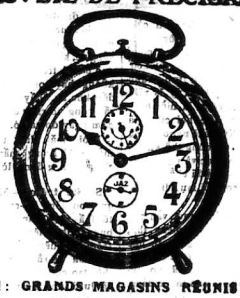
Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Để khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

2912

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION

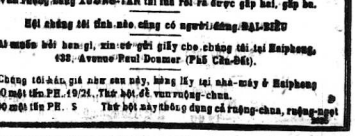


BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.

Giá: 30 francs.

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống màu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rất to được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn bởi hàng gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi xét giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong

28 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.

32 $ 00 một tấn PH. S Thứ bột này không dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA HIỆU C. J. BONNET LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & Cie LYON

2650

N° 68

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Cảnh phu-nhân cười mà bảo nàng rằng:

— Thứ sâm-trà này con ít uống đến, chứ mẹ đây thường dùng, con chớ nên chối-từ. Đã là mẹ con một nhà thì bảo gì nên nghe mới phải.

Nàng *Tố-hoa* liền cầm lấy uống. *Cảnh* phu-nhân đưa các đồ gấm vóc châu ngọc cho nàng *Tố-hoa* để nàng trang sức, lại lấy tiền thưởng công cho người lái thuyền cùng các thầy-thủ và cho cả các nữ-tỳ nữa. Mọi người đều tạ ơn.

Hồi lâu, nàng *Tố-hoa* trang sức xong, càng nhìn càng thấy xinh đẹp. *Cảnh* phu-nhân mừng mà bảo nàng rằng:

— Con trang sức như thế, lại càng giống tiện-nữ ta lắm, thật quả à một vị thiên-kim tiểu-thư!

Nói xong, lại truyền các nữ-tỳ vào lạy mừng tiểu-thư và bảo rằng:

— Từ nay các ngươi cứ gọi nàng là Nhị-tiểu-thư.

Các nữ-tỳ vâng mệnh. Nàng *Tố-hoa* là người có lễ-phép, biết điều-thuận cùng phu-nhân, mà đối đãi với kẻ dưới, cũng có lòng thương thứ. Phu nhân thấy vậy, lại càng yêu giấu hơi phần.

Bấy giờ thuận buồm xuôi gió thẳng tới Kinh-thành. Trước khi lên bờ, *Cảnh* phu-nhân sẽ rỉ tai dặn nàng *Tố-hoa* và bảo rằng:

— Khi nào đến nơi, con cứ như thế, để thử xem thân-phụ con có biết hay không?

Nàng *Tố-hoa* cười mà vâng lời. Hai mẹ con mỗi người một kiệu, tiến thẳng vào phủ Thừa-tướng. Quan Hữu-thừa-tướng là *Lương-giám* ra đón, trông thấy *Cảnh* phu-nhân, xiết bao mừng rỡ, mời vào nhà trong. Còn nàng *Tố-hoa* cũng đi kiệu sau, có các nữ-tỳ theo hầu.

Khi kiệu vào tới nơi, *Lương-giám* ngạc-nhiên mà hỏi *Cảnh* phu-nhân rằng:

— Còn ai đi sau kia, sao chưa thấy xuống kiệu?

Cảnh phu-nhân không trả lời, ngảnh lại mà bảo các nữ-tỳ rằng:

— Sao chúng mày không mời tiểu-thư xuống kiệu đi?

Các nữ-tỳ vén màn kiệu lên, nàng *Tố-hoa* ở trên kiệu bước xuống. *Lương-giám* trông lên là con gái mình, mới không bằng lòng mà bảo *Cảnh* phu-nhân rằng:

— Phu-nhân thật là chiều con quá! Nhà người ta lấy dâu về là cốt để mà phụng-dưỡng cha mẹ chồng, sao phu-nhân lại còn đưa tiểu-thư tiến Kinh, tài nào không khiến cho nhà người ta phải lấy làm lạ.

Cảnh phu-nhân nghe nói cười mà bảo rằng:

— Phu-quân hãy thử nhìn lại, xem có phải tiểu-thư nhà ta đó không?

Lương-giám nhìn kỹ lại một lượt nữa thì thấy diện-mạo dẫu giống tiểu-thư, nhưng niên-kỷ còn kém mấy tuổi, không biết ra cớ làm sao, trong lòng rất lấy làm nghi-hoặc!

Lương-giám lại bồi *Cảnh* phu-nhân rằng:

— Người này trông giống tiểu-thư nhà ta lắm, nhưng cớ sao lại ít tuổi hơn?

Cảnh phu-nhân nói:

— Tiểu-thư ta hiện nay vẫn ở nhà chồng, tôi có đem theo đâu. Người này là một người con riêng của tôi, không can dự gì đến phu-quân.

Lương-giám nghĩ thầm: quái lạ! Chẳng lẽ phu-nhân lại còn tư tình với ai mà được đứa con riêng này. *Lương-giám* nghĩ vậy, liền nín lặng không nói câu gì.

Cảnh phu-nhân bảo nàng *Tố-hoa* rằng:

— Đây cũng tức là thân-phụ con đó, con nên lạy chào đi!

Nàng *Tố-hoa* sụp lạy. *Lương-giám* xua tay gạt đi mà bảo rằng:

— Nàng không phải con ta thì ta không nhận lạy.

Nàng *Tố-hoa* cầm lòng chẳng đặng, đứng ở một bên. *Lương-giám* lại bồi *Cảnh* phu-nhân rằng:

— Sự thể đầu đuôi thế nào, xin phu-nhân nói rõ, kẻo khiến cho tôi nghi-ngờ.

Cảnh phu-nhân mới thuật từ việc nàng *Tô-đình-tuyết* gieo mình xuống nước mà mình vớt được, vì trông thấy diện-mạo giống tiểu-thư, cho nên nhận làm nghĩa-nữ, đặt tên là *Tố-hoa*. Phu-nhân lại khen nàng là một người hiếu-thuận, trong khi đi thuyền, nhờ có nàng hầu hạ, cho nên không đến nỗi buồn.

Nói xong, truyền nữ-tỳ giải chiếu, để cho tiểu-thư lấy chào quan Thừa-tướng. Bấy giờ *Lương-giám* mới biến sắc, mừng rỡ mà rằng:

— Không ngờ một người con nhà thường-dân mà có khí-tiết như thế, thật đáng làm con gái ta!

Các nữ-tỳ giải chiếu ra để ở dưới đất, *Lương-giám* nói:

— Thôi con cứ đứng với cũng được, cần gì phải lạy.

Nàng *Tố-hoa* nói:

— Con được đội ơn thân-dưỡng như thế này, thật là chết đi mới được sống lại, vậy xin cứ cho con lạy chào.

Nói xong, liền sụp lạy mấy lạy. *Lương-giám* coi nữ-tỳ đỡ dậy, mời ngồi ở bên cạnh. Nữ-tỳ dọn rượu, vợ chồng *Lương-giám* và nàng *Tố-hoa* cùng ngồi ăn uống. *Lương-giám* truyền dọn *Lộng-tiên-lâu* để làm phòng ngủ cho nàng *Tố-hoa*. Mấy hôm sau mua hai đứa nữ-tỳ nhỏ, mới độ 12 hoặc 13 tuổi, một đứa tên gọi *Tiêu-loan* và một đứa tên gọi là *Thúy-ngọc*, để ngày đêm hầu hạ nàng *Tố-hoa*.

Nàng *Tố-hoa* nghĩ thầm: thân-mẫu ta ở nhà họ *Mạnh* bây giờ, chắc được họ *Mạnh* trọng đãi, ta không cần phải lo ngại. Nàng nghĩ vậy, cho nên cứ dốc một lòng hiếu-thuận mà hầu hạ vợ chồng *Lương-giám*.

Lại nói chuyện bọn *Kỳ-thịnh-đức* đi đường bộ tiến Kinh. *Lưu-khuê-bích* đã sai một người gia-tướng đi trước, để báo tin cho *Lưu-lệ* biết. Một hôm *Kỳ thịnh-đức* cùng cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* và *Lưu khuê bích* cùng đến chực cả ở cửa Ngọ-môn.

Kỳ-thịnh-đức vào trước, khi triều-kiến xong, vua *Thành-tôn* phán rằng:

— Nhà ngươi phụng mệnh đi khảo-nhọc trăm-cũng không được yên lòng!

Kỳ-thịnh-đức liền cúi đầu mà tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần dầu khó-nhọc, nhưng chẳng dẫn công cán gì, nghe lời khen ngợi, mà lòng lại càng thêm bổ thẹn.

Vua *Thành tôn* nghe hỏi hoặc mà hỏi rằng:

— Sao vậy?

Kỳ-thịnh-đức nói:

— Ngày 22 tháng ba, kẻ hạ-thần đi tới huyện *Côn-minh*, chọn được ngày 28 làm lễ vấn-danh, ngày 2 tháng tư làm lễ thân-nghinh. Ai ngờ *Mạnh-lệ-quân* giấu mất một lưỡi dao con trong mình, khi tới nhà họ *Lưu* thì chực đâm chết *Lưu quốc-cữu*. May sao chỉ đâm trượt bên trán, rồi họ *Mạnh* sợ tội, liền giao mình xuống sông *Côn-minh*, trôi mất thi-thể. Hôm sau, cha con *Mạnh sĩ-nguyên* đến nhà họ *Lưu* bắt đền thân mình, *Lưu quốc-cữu* thì bảo là họ *Mạnh* khi con hành-thích, kẻ hạ-thần không thể phân-xử được. Hiện nay hai bên cùng theo về ở ngoài Ngọ-môn, để đợi lượng trên chỉ phán.

(Còn nữa).

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN